

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ năm 2024

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai việc kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP nhằm đảm bảo duy trì việc quản lý, vận hành, khai thác các cơ sở dữ liệu trên địa bàn thành phố hiệu quả và mang lại giá trị hữu ích cho thành phố trong công cuộc chuyển đổi số;

b) Thực hiện chuyên đề chuyển đổi số năm 2024 theo Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số là “Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”. Trong đó, dữ liệu số là một trong những trụ cột chính ưu tiên tập trung triển khai thực hiện;

c) Đảm bảo các cơ sở dữ liệu do các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ làm chủ quản được kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu;

d) Đảm bảo quá trình duy trì và vận hành dữ liệu chặt chẽ, hạn chế sự cố an toàn an ninh dữ liệu, giúp dữ liệu duy trì được chất lượng, tổ chức làm chủ được các giá trị mà dữ liệu mang lại khi khai thác;

đ) Rà soát đánh giá hiện trạng dữ liệu trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”;

e) Đánh giá tình hình quản lý, vận hành, khai thác và duy trì dữ liệu, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố;

g) Đánh giá tình hình xây dựng, trình phê duyệt hồ sơ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố; tình hình rà soát, triển khai, hoàn thiện các phương án bảo đảm an toàn thông tin chưa đạt yêu cầu để đảm bảo các hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo như hồ sơ đề xuất đã được phê duyệt;

h) Kịp thời phát hiện, hỗ trợ, khắc phục những bất cập trong hoạt động đảm bảo an toàn thông tin mạng của đơn vị;

i) Ghi nhận các khó khăn, kiến nghị của các đơn vị để kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả công tác duy trì dữ liệu, công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng trong cơ quan nhà nước;

k) Thực hiện kiểm tra, đánh giá dữ liệu; công tác đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố (hoạt động luân phiên hằng năm).

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra cử cán bộ, công chức, viên chức đúng thành phần; có trách nhiệm, nắm vững nghiệp vụ chuyên môn để phối hợp và cung cấp các thông tin, hồ sơ, biểu mẫu cho Đoàn Kiểm tra nhằm đạt mục đích đề ra;

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố trong việc quản lý, kết nối, chia sẻ sử dụng dữ liệu; công tác đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

c) Bảo đảm dữ liệu chia sẻ phải có khả năng gửi, nhận, lưu trữ, xử lý được bằng thiết bị số;

d) Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu, về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của thành phố Cần Thơ phiên bản 2.0;

đ) Nội dung kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ thực hiện đúng quy định Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ;

e) Các đề xuất, kiến nghị của Đoàn Kiểm tra phải được các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu

- a) Kiểm kê các hạng mục nội dung dữ liệu;
- b) Sự tuân thủ, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định về dữ liệu đã được các cơ quan ban hành theo quy định của pháp luật;
- c) Đánh giá chất lượng dữ liệu;
- d) Đánh giá về duy trì, vận hành, cập nhật dữ liệu, nhật ký cập nhật, khai thác của dữ liệu;
- đ) Đánh giá về chia sẻ dữ liệu, đối tượng sử dụng, mục đích chia sẻ phù hợp với các quy định, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ;
- e) Các biện pháp để duy trì dữ liệu theo kết quả kiểm tra đánh giá lần trước (nếu có);

2. Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

- a) Đánh giá tình hình xây dựng, trình phê duyệt hồ sơ an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố;
- b) Đánh giá tình hình rà soát, triển khai, hoàn thiện các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

III. NHIỆM VỤ KIỂM TRA

1. Các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện phải thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo mục II Kế hoạch này, cụ thể:

- a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong năm 2024;
- b) Thực hiện Báo cáo kết quả kiểm tra.

2. Đoàn Kiểm tra của thành phố kiểm tra thực tế tại các cơ quan, đơn vị: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân quận Cái Răng; Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai (Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành, lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc từ nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế và nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm tra, đánh giá dữ liệu; kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Chủ trì tham mưu thành lập Đoàn Kiểm tra trực tiếp các cơ quan, đơn vị tại khoản 2 mục III kế hoạch này. Đối với những dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành phức tạp, trong trường hợp cần thiết thì thuê chuyên gia tham gia Đoàn Kiểm tra để tổ chức kiểm tra, đánh giá; nguồn kinh phí được chi từ nguồn kinh phí của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Chuyển đổi số đã giao cho Sở Thông tin và Truyền thông;

c) Tổng hợp kết quả kiểm tra đánh giá và duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trách nhiệm của Sở, ban ngành, UBND quận, huyện

Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá và duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và tổ chức triển khai thực hiện thuộc phạm vi quản lý theo các nội dung tại mục II của Kế hoạch này; thực hiện Báo cáo kết quả kiểm tra gửi về Sở Thông tin và Truyền thông (đơn vị đầu mối) trước ngày 15 tháng 12 năm 2024.

3. Trách nhiệm của các đơn vị được kiểm tra (được nêu tại Khoản 2, mục III của Kế hoạch này)

a) Thực hiện nhiệm vụ được nêu tại khoản 2 mục V của Kế hoạch này;

b) Chuẩn bị nội dung báo cáo với Đoàn Kiểm tra (gửi Đoàn Kiểm tra 05 ngày trước khi Đoàn Kiểm tra tiến hành kiểm tra) và thực hiện các nội dung theo lịch làm việc của Đoàn kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, đánh giá dữ liệu; kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ năm 2024, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, kịp thời chỉ đạo./. *gd*

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (để b/c);
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- Sở, ban ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể;
- Công TTĐT TP;
- VP UBND TP (3C);
- Lưu: VT, NHH

H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Trường